

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN  
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP  
TỔNG CÔNG TY  
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: **3543**/TCTCHKVN-TCKT  
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế  
trên BCTC 6 tháng đầu năm năm 2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 08 năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (ACV) xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng và cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Thực hiện theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP xin giải trình về chênh lệch Lợi nhuận sau thuế trên BCTC tổng hợp và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 của ACV như sau:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
<b>I. Báo cáo tài chính tổng hợp</b>				
Lợi nhuận sau thuế	3.616.802.893.602	3.062.135.627.378	554.667.266.224	18,1%
<b>II. Báo cáo tài chính hợp nhất</b>				
Lợi nhuận sau thuế	3.701.274.159.513	3.088.794.290.719	612.479.868.794	19,8%

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2019 chênh lệch trên 10% so với 6 tháng đầu năm 2018 do các yếu tố chủ yếu sau:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
<b>I. Báo cáo tài chính tổng hợp</b>				
Doanh thu thuần	8.910.314.819.189	7.957.020.993.220	953.293.825.969	12,0%
Giá vốn hàng bán	4.345.321.765.624	3.964.132.944.629	381.188.820.995	9,6%
Doanh thu hoạt động tài chính	986.768.781.556	829.469.013.742	157.299.767.814	19,0%

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
Chi phí tài chính	456.390.853.581	518.717.402.336	(62.326.548.755)	-12,0%
Chi phí bán hàng	187.779.949.932	145.869.978.097	41.909.971.835	28,7%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	441.498.162.674	377.619.939.400	63.878.223.274	16,9%
<b>II. Báo cáo tài chính hợp nhất</b>				
Doanh thu thuần	8.908.673.678.979	7.955.452.828.508	953.220.850.471	12,0%
Giá vốn hàng bán	4.322.145.663.019	3.943.570.006.975	378.575.656.044	9,6%
Doanh thu hoạt động tài chính	823.183.968.265	663.271.842.950	159.912.125.315	24,1%
Chi phí tài chính	456.390.853.581	518.717.402.336	(62.326.548.755)	-12,0%
Chi phí bán hàng	187.779.949.932	145.869.978.097	41.909.971.835	28,7%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	445.946.488.458	382.058.218.092	63.888.270.366	16,7%

- Doanh thu thuần tại thời điểm 6 tháng đầu năm 2019 tăng so với cùng kỳ năm trước do sản lượng vận chuyển qua các Cảng hàng không tăng lên và một số đơn giá dịch vụ được điều chỉnh tăng theo lộ trình được quy định tại Quyết định số 2345/QĐ-BGTVT ngày 08/08/2017 của Bộ Giao thông vận tải.

- Doanh thu tài chính tại thời điểm 6 tháng đầu năm 2019 tăng so với cùng kỳ năm trước do lãi tiền gửi tăng.

- Chi phí tài chính tại thời điểm 6 tháng đầu năm 2019 giảm so với cùng kỳ năm trước do lỗ chênh lệch tỉ giá đánh giá lại gốc ngoại tệ cuối kỳ ít hơn so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tại thời điểm 6 tháng đầu năm 2019 tăng so với cùng kỳ năm trước do các chi phí biến đổi tăng theo sản lượng doanh thu.

Kính mong Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét, chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT; B.TGD; BKS;
- VP TCTy (đăng tải lên website);
- Lưu VT; TCKT.

**KT TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Tất Bình**